

Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa;

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1996

Nơi đăng ký HK thường trú: Xã TS, huyện ĐT, tỉnh HT.

Nơi ở hiện tại: Căn hộ 1211, Tòa S1.07 khu đô thị OCP, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1993

Nơi đăng ký HK thường trú: Thôn HĐạ xã ĐH, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ở hiện tại: Căn hộ 3310, tòa H2, MW, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1996 và anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị H và anh T thống nhất xác định có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/01/2021. Ly hôn, chị H và anh T thống nhất thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, công sức, nợ:*** Chị H và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí sơ thẩm:*** Chị Trần Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0065777 ngày 22/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả chị Trần Thị Thu H 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN